

Số: /KH-UBND

Đức Thọ, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện Đức Thọ, giai đoạn 2023-2030

Thực hiện Kế hoạch số 446/KH-UBND ngày 13/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2023-2030. UBND huyện Đức Thọ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền và các phòng, ban, ngành, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội về quản lý, tổ chức các hoạt động bơi, phong trào tập luyện bơi và phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Đẩy mạnh, kiểm soát, tăng cường các hoạt động phòng, chống đuối nước trẻ em, nhất là trong công tác phối hợp liên ngành nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất tỷ lệ trẻ em tử vong và thương tích do đuối nước gây ra, bảo đảm tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, tránh tai nạn đuối nước trẻ em cho các cơ quan, tổ chức, gia đình, người dân và bản thân trẻ em thông qua các hoạt động truyền thông, giáo dục... Từng bước hạn chế tình trạng trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước, góp phần đảm bảo an toàn tính mạng của trẻ em, đem lại hạnh phúc và sự phát triển bền vững cho gia đình và xã hội.

- Tạo thuận lợi về cơ sở pháp lý cho các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức dạy bơi và các kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn đuối nước tại địa phương hiệu quả, thiết thực, từng bước giảm thiểu các trường hợp tai nạn đuối nước.

- Các cơ sở tổ chức hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước có huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ đuối nước được tập huấn kiến thức nghiệp vụ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị chuyên môn, vệ sinh, an toàn theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ tiêu

- 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường

nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- 90% trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em.

- 80% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em vào năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- Các xã, thị trấn các cơ sở giáo dục triển khai kế hoạch, hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

II. NHIỆM VỤ CHUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. **Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội**

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể, gia đình, nhà trường và toàn xã hội về vai trò, tác dụng của tập luyện môn bơi để giúp trẻ em biết bơi, rèn luyện kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn nước đuối nước, nâng cao sức khỏe.

- Tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, truyền thông trực tiếp. Đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục về các vấn đề liên quan đến chính sách, pháp luật, các quy định của nhà nước về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền trực tiếp tại các trường học, cộng đồng, cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ, trẻ em về các nguy cơ đuối nước và biện pháp phòng tránh thông qua đội ngũ cán bộ, giáo viên, cộng tác viên làm công tác trẻ em, nhân viên y tế, cán bộ các tổ chức chính trị xã hội (*Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân*).

- Tổ chức hội thảo giải pháp, chia sẻ kinh nghiệm triển khai công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Lồng ghép tuyên truyền các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em vào các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông phòng, chống đuối nước trẻ em phù hợp với đối tượng, điều kiện của địa phương, với cộng đồng, trường học.

- Xây dựng bộ tài liệu, video clip, tranh ảnh hướng dẫn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn; tài liệu hướng dẫn kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em; đồng thời đổi mới nội dung, kế hoạch, phương pháp dạy kiến thức và kỹ năng bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho trẻ em phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền qua

hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, tại các khu du lịch biển, khu vui chơi giải trí...

2. Xây dựng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên về phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em

- Tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, kỹ năng sơ cấp cứu các trường hợp khi bị đuối nước cho cán bộ, giáo viên tại trường học, cộng tác viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ tại cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành, đoàn thể liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước về phương pháp dạy bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan tổ chức các giải thi bơi; các hội thi tìm hiểu kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em và cộng đồng nhằm khuyến khích, động viên phong trào tập luyện bơi, lội, phòng chống đuối nước.

- Tăng cường tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về các giải pháp trong việc phòng tránh đuối nước cho trẻ em.

3. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em

- rà soát và hoàn thiện tài liệu hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước dành cho trẻ em, cho hướng dẫn viên, giáo viên dạy kỹ năng cho trẻ em.

- Tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ cho giảng viên nguồn, đội ngũ cán bộ nòng cốt về dạy kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước thuộc địa bàn cấp huyện, cấp xã.

- Tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ cho hướng dẫn viên, giáo viên, cộng tác viên, cán bộ cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cán bộ cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em về các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

- Thí điểm và nhân rộng mô hình tổ chức các hoạt động hướng dẫn, tư vấn giáo dục cho trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em về các kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em phù hợp với điều kiện thực tiễn tại các đơn vị xã, thị trấn, trường học, khu dân cư.

- Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, học sinh trong nhà trường.

4. Kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước

- Các địa phương phối hợp các ngành, đoàn thể tham mưu với UBND các cấp dành quỹ đất và đầu tư xây dựng bể bơi tại các khu vực gần trường học, khu vực

đông dân cư.

- Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng bể bơi, hồ bơi tại các xã, phường, thị trấn, trường học để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học bơi và tập luyện bơi, đảm bảo thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn cho trẻ em.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về trông giữ, giám sát trẻ em cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên mầm non về trông giữ, giám sát trẻ em đặc biệt là trẻ em dưới 5 tuổi.

- Tổ chức quản lý, giám sát trẻ em trong thời gian đi học và nghỉ hè. Triển khai bàn giao trẻ về nghỉ hè giữa nhà trường, chính quyền địa phương, gia đình. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, chính quyền, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ, các ngành, đoàn thể và gia đình trong quản lý, giám sát trẻ em trong thời gian đi học và nghỉ hè.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động vui chơi, sinh hoạt an toàn, lành mạnh cho trẻ em trong dịp hè theo quy định.

5. Xây dựng môi trường an toàn, loại bỏ nguy cơ gây đuối nước trẻ em

- Rà soát các nguy cơ gây đuối nước cho trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng.

- Triển khai các hoạt động can thiệp loại bỏ nguy cơ gây đuối nước trẻ em tại gia đình và cộng đồng để tạo môi trường an toàn, ngăn không cho trẻ tiếp cận với môi trường nước nguy hiểm: cấm biển báo tại nơi nước sâu, nguy hiểm, rào ao, lấp các hồ nước, làm nắp cống...

- Xây dựng kế hoạch ứng phó với thiên tai và triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lụt.

- Triển khai ngôi nhà an toàn, trường học an toàn, cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và phòng, chống đuối nước trẻ em.

6. Triển khai công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát các quy định an toàn về phòng, chống đuối nước trẻ em và nghiên cứu, thu thập thông tin số liệu về phòng, chống đuối nước trẻ em

- Triển khai giám sát thường xuyên công tác phòng, chống đuối nước trẻ em tại các xã, thị trấn các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức kiểm tra các hồ bơi, khu vui chơi dưới nước cho trẻ em.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát liên ngành về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức các hoạt động tham quan học hỏi kinh nghiệm kiểm tra, hội nghị, hội thảo, tọa đàm rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình.

7. Kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả triển khai kế hoạch

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp tổ chức dịch vụ dạy bơi, vui chơi giải trí dưới nước thực hiện các quy định về đảm bảo có đủ nhân viên chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao và đảm bảo vệ sinh an toàn theo quy định.

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai kế hoạch và thống

kê số liệu về: các cơ sở dạy bơi, bể bơi, hồ bơi các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; số lượng, chất lượng đội ngũ nhân viên chuyên môn; số trẻ em học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng chống đuối nước, số trẻ em biết bơi; số giải, hội thi bơi dành cho trẻ em và cộng đồng; việc thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn cho trẻ em.

- Biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình trong công tác phòng chống đuối nước trẻ em.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn và tổng hợp, báo cáo kết quả cho UBND huyện.

- Phối hợp với các phòng, ngành, đoàn thể, địa phương, các tổ chức có liên quan triển khai các hoạt động dạy bơi cho trẻ em tại cộng đồng (*trong đó ưu tiên trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn*); phối hợp tổ chức các hoạt động vui chơi lành mạnh, an toàn cho trẻ em trong dịp hè.

- Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em. Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, cộng tác viên, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Xây dựng tài liệu hoặc sao chép, nhân bản các sản phẩm truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra thực hiện, chính sách, pháp luật về phòng, chống đuối nước trẻ em. Thường xuyên rà soát, đề xuất kịp thời các cơ chế, chính sách, biện pháp hiệu quả công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chủ trì, tham mưu sơ kết, tổng kết Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa – Thông tin; Trung tâm văn hóa – Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử huyện, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội; tuyên truyền các biện pháp, kỹ năng sơ cứu, cấp cứu cho trẻ em bị đuối nước.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên, nhân viên cứu hộ của các xã, thị trấn, trường học về kỹ thuật bơi an toàn, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, phương pháp cứu đuối an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân tổ chức dạy bơi, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em; kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em và cộng đồng theo hướng dẫn của Tổng cục Thể dục thể thao.

- Phối hợp với các phòng, ngành, địa phương vận động các đơn vị hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, giải trí liên quan xây dựng nội quy, quy định, cấm biển báo nơi nguy hiểm, bố trí đội ngũ cứu hộ...; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

các cơ sở kinh doanh dịch vụ bể bơi, quản lý, hướng dẫn các cơ sở tổ chức hoạt động bơi, lặn, hoạt động vui chơi giải trí dưới nước tại các khách sạn, khu du lịch đảm bảo các điều kiện về vệ sinh và an toàn theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao dành cho trẻ em nhằm giảm thiểu tình trạng đuối nước trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ dạy bơi và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí, du lịch.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của phòng, ngành, đơn vị, địa phương đề tham mưu, đề xuất kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp quản lý, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường học đưa nội dung tuyên truyền giáo dục kiến thức về phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em, học sinh với nhiều hình thức như: lồng ghép trong các tiết dạy chính khóa, hoạt động ngoài giờ chính khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội, sinh hoạt hè... Tiếp tục triển khai và thực hiện thường xuyên, có hiệu quả Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em và các văn bản chỉ đạo của huyện.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình để quản lý, giám sát học sinh trong thời gian nghỉ học, nghỉ hè để đảm bảo an toàn, phòng, chống đuối nước, nhất là tại các địa điểm tiềm ẩn nguy cơ đuối nước.

5. Phòng Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn toàn huyện tổ chức tuyên truyền, giáo dục trong cộng đồng, tập huấn nâng cao kiến thức cho đội ngũ cán bộ y tế về phòng, chống đuối nước cho trẻ em.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và huy động cộng đồng tham gia thực hiện phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị, vận chuyển cấp cứu cho trẻ em bị đuối nước.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu xây dựng phương án ứng phó với thiên tai trong đó có nội dung lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức của ngành trong việc lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường thủy, đuối nước cho trẻ em.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành Giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em do giao thông đường thủy.

- Hướng dẫn thực hiện các quy định an toàn các phương tiện đường thủy, các bến đò, bến phà vận chuyển khách ngang sông.

8. Công an huyện

- Tăng cường chỉ đạo công tác tuần tra kiểm soát tuyến đường thủy nội địa, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tập trung giải quyết những vấn đề nổi cộm về trật tự an toàn giao thông, đảm bảo cho người dân đặc biệt là trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy nội địa an toàn.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị chức năng quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa, kiến nghị quản lý chặt chẽ phương tiện thủy thô sơ, phương tiện thủy hoạt động phục vụ gia đình để phòng tránh tai nạn đuối nước.

- Chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn phối hợp với lực lượng Dân phòng, Tổ dân phố, Đoàn Thanh niên, Trưởng thôn, khảo sát và xác định các khu vực, địa điểm có nguy cơ xảy ra đuối nước (*sông, ao, hố sâu có nước, khu vực nước sâu nguy hiểm, công trình chừanước...*), đề xuất cấp ủy, chính quyền và các cơ quan, đơn vị liên quan có biện pháp phòng ngừa phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương như: làm rào chắn, biển cảnh báo, biển cấm, biển cảnh giới...

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, Cảnh sát giao thông tổ chức lực lượng, phương tiện phù hợp và hướng dẫn Công an các xã, thị trấn (*kể cả bán chuyên trách*), lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, PCCC cơ sở sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ đuối nước khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo Đội Cảnh sát hành chính về trật tự xã hội, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, huấn luyện kỹ năng về phòng, chống đuối nước ở trẻ em, tập trung vào các cơ sở trường học, trung tâm thanh thiếu niên.

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc tổ chức thực hiện, kiên quyết xử lý các trường hợp cố tình vi phạm hoặc không làm hết trách nhiệm trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em, trường hợp gây hậu quả phải xem xét khởi tố, truy cứu trách nhiệm hình sự theo đúng quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện đoàn

- Tăng cường chỉ đạo các cấp Đoàn, Đội trong huyện phối hợp với các địa phương, các phòng, ban, ngành tổ chức chính trị xã hội liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em trên các kênh thông tin của Đoàn, các buổi sinh hoạt Đoàn, Đội, chương trình sinh hoạt, tập huấn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi, phụ huynh học sinh, người chăm sóc trẻ em về công tác phòng, chống đuối nước trẻ em qua các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, các kênh thông tin của Đoàn, Hội, Đội.

- Phát huy các đội, nhóm thanh niên tình nguyện, Đội tuyên truyền măng non, phát thanh măng non, đội tuyên truyền lưu động, mô hình phát thanh tự động tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước

trẻ em.

- Chỉ đạo các cơ sở Đoàn, Đội vận động nguồn lực tổ chức các lớp dạy bơi miễn phí hoặc giảm phí cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tham gia học bơi tại các bể bơi hiện có tại địa phương.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục và chính quyền địa phương tiếp nhận, quản lý, tổ chức hoạt động hè tại địa bàn dân cư trong đó chú trọng các hoạt động rèn luyện kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho thiếu niên, nhi đồng.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, vận động nguồn lực xã hội hóa xây dựng và trao tặng bể bơi thông minh, bể bơi cố định cho các trường học và địa phương phục vụ việc dạy bơi, phòng chống đuối nước cho trẻ em.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em vào các hoạt động thanh thiếu nhi của tỉnh, tổ chức mô hình trại hè kỹ năng cho thiếu nhi tham gia.

10. Đề nghị Hội Nông dân huyện

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, hội viên, nông dân về phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Đưa nội dung phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em, trong đó có nội dung phòng, chống đuối nước vào nội dung phổ biến, sinh hoạt định kỳ của chi Hội tại địa phương.

- Tham gia giám sát, phản biện việc thực hiện các chính sách, pháp luật về phòng, chống đuối trẻ em.

- Đưa nội dung phòng, chống đuối nước trẻ em trong chương trình tập huấn cho cán bộ Hội chủ chốt các cấp, tuyên truyền viên cộng đồng, cha mẹ và người chăm sóc trẻ em dưới 16 tuổi trong triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chủ trì triển khai mô hình “Chi hội phòng, chống đuối nước trẻ em”; “Tổ Hội phòng chống đuối nước trẻ em”; phối hợp xây dựng, nhân rộng mô hình “Ngôi nhà an toàn” phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; tham gia xây dựng bể bơi, hồ bơi dạy bơi cho trẻ em.

11. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em trong các cấp Hội.

- Tăng cường hoạt động truyền thông nâng cao năng lực, truyền thông vận động cho cán bộ Hội các cấp, đặc biệt là cán bộ cấp cơ sở để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em. Chú trọng các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cha mẹ và gia đình trong công tác bảo vệ trẻ em phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Duy trì và nhân rộng, nâng cao chất lượng các mô hình hiệu quả hỗ trợ cha mẹ trong bảo vệ trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em hiện có tại địa phương như “Khi bố mẹ vắng nhà”, “CLB xây dựng gia đình hạnh phúc”...

- Xây dựng tài liệu truyền thông, hướng dẫn thực hiện bảo vệ trẻ em, phòng chống đuối nước trẻ em trong tài liệu sinh hoạt hội viên, tài liệu tập huấn, truyền thông tại cộng đồng.

- Phát huy vai trò của các cấp hội trong thực hiện giám sát phản biện xã hội của tổ chức hội trong thực hiện luật pháp, chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng, chống đuối nước trẻ em. Tham gia xây dựng chính sách pháp luật hỗ trợ phụ nữ bảo vệ trẻ em.

11. UBND các xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em trên địa bàn quản lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em trên các địa bàn với nhiều hình thức phù hợp. Chú trọng, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho cha mẹ, trẻ em, học sinh và cộng đồng dân cư trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh xã, thị trấn.

- Chỉ đạo với các cơ quan giáo dục, trường học trên địa bàn tổ chức tuyên truyền cho học sinh và cung cấp thông tin để thông báo, nhắc nhở học sinh các cấp học về tình hình, nguy cơ xảy ra đuối nước trên địa bàn, các địa điểm cấm bơi, lội, nơi có biển cảnh cáo để học sinh không đến gần nhằm phòng, tránh tai nạn đuối nước.

- Nghiên cứu, khảo sát tình hình trên địa bàn, đề xuất xây dựng và tổ chức - thực tập phương án phối hợp các lực lượng, phương tiện hiện có trên địa bàn tham gia xử lý các tình huống phức tạp về đuối nước như: nhiều trẻ em cùng bị đuối nước, đuối nước trong môi trường nước chảy xiết, lũ lụt,... để thống nhất về cơ chế thông tin chỉ huy, điều hành, huy động lực lượng, phương tiện và nhiệm vụ phối hợp giữa các lực lượng khi tham gia công tác phòng, chống đuối nước.

- Phối hợp giữa các ngành, tổ chức, đặc biệt là đoàn thanh niên, hội phụ nữ, các tổ chức, các thành viên Ban bảo vệ trẻ em cấp xã, cá nhân tình nguyện tham gia quản lý chặt chẽ trẻ em trong thời gian không đến trường, đặc biệt là dịp nghỉ hè, các thời gian bão lũ, thiên tai để đảm bảo an toàn cho trẻ em, nhất là đuối nước. Tổ chức vận động các hộ gia đình cam kết trách nhiệm xây dựng ngôi nhà an toàn, bảo đảm an toàn cho trẻ em.

- Vận dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách, huy động đầu tư từ các cá nhân, tổ chức xã hội đầu tư cơ sở vật chất phục vụ tổ chức dạy bơi trong cơ sở giáo dục. Tổ chức các lớp dạy bơi miễn phí cho trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường rèn luyện thể dục, thể thao, các hoạt động vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật cho trẻ em trong mùa hè.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động các hồ, đập, nhất là khi xả lũ đảm bảo an toàn tài sản và tính mạng người dân vùng hạ du.

- Tiến hành việc rà soát, lập bản đồ các điểm hồ sâu, ao, hồ, sông, suối, bờ biển, bãi tắm, khu vực nước sâu, công trình chứa nước... thường xảy ra tai nạn đuối nước hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước tại địa bàn; triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn đuối nước như: Lắp đặt các rào chắn, biển cảnh

báo, biển cấm... giúp người dân và trẻ em biết phòng, tránh.

- Chủ động bố trí ngân sách hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em và vận động xã hội xây dựng, bảo dưỡng cơ sở vật chất thể dục, thể thao, phát triển hệ thống bể bơi thông minh và các nguồn nước mở an toàn để tổ chức các lớp dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phổ cập bơi an toàn cho trẻ em, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, địa bàn đã xảy ra đuối nước trẻ em; hỗ trợ kinh phí phù hợp đối với việc học bơi, rèn luyện kỹ năng bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh, trẻ em.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em của các cơ quan, tổ chức; làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống đuối nước tại địa phương, kiên quyết xử lý các vi phạm về bảo đảm các điều kiện an toàn phòng ngừa sự cố, tai nạn đuối nước ở các cơ sở vui chơi, giải trí có các hồ, ao, bể bơi, bãi tắm...

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ Ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu dịch vụ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nội dung kế hoạch, các phòng, ban, ngành và đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, hoàn thành **trước ngày 20/9/2023**; định kỳ hàng năm, **trước ngày 20/11** báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các phòng, ban, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch **trước ngày 10/12** hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đơn vị nêu tại mục III;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh VP, PCVP UBND huyện;
- Lưu: VT, LĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Hùng